

Số:892 /STP-PB&TDTHPL

Hưng Yên, ngày 09 tháng 7 năm 2024

V/v phúc đáp nội dung đề nghị
của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 3676/LĐTBXH-BTXH ngày 05/7/2024 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc đề nghị hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 345/2023/NQ-HĐND. Theo đó, đề nghị hướng dẫn “*Trường hợp HĐND tỉnh chưa có Nghị quyết bãi bỏ mức chuẩn trợ giúp xã hội quy định tại Nghị quyết số 345/2023/NQ-HĐND ngày 22/3/2023 của HĐND tỉnh quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội và chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Vậy, từ ngày 01/7/2024, các chính sách quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 345/2023/NQ-HĐND áp dụng mức chuẩn trợ giúp xã hội 360.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 345/2023/NQ-HĐND hay mức chuẩn trợ giúp xã hội 500.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 76/2024/NĐ-CP?*”. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và quy định của pháp luật cũng như tại Nghị quyết số 345/2023/NQ-HĐND ngày 22/3/2023 của HĐND tỉnh thì Sở Tư pháp không có thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 345/2023/NQ-HĐND.

Tuy nhiên, qua nghiên cứu một số quy định của pháp luật, quan điểm của Sở Tư pháp về nội dung đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội như sau:

Thứ nhất, ngày 01/7/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 76/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội (sau đây gọi là **Nghị định số 76/2024/NĐ-CP**). Theo đó:

a) Tại khoản 1 Điều 1 quy định “*Mức chuẩn trợ giúp xã hội áp dụng từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 là 500.000 đồng/tháng. Tùy theo khả năng cân đối ngân sách..., cơ quan có thẩm quyền, xem xét điều chỉnh tăng mức chuẩn trợ giúp xã hội...*”.

b) Tại khoản 2 Điều 1 quy định “*Trường hợp điều kiện kinh tế - xã hội địa phương đảm bảo, UBND cấp tỉnh trình HĐND cùng cấp quyết định: Mức chuẩn trợ giúp xã hội... áp dụng trên địa bàn cao hơn mức chuẩn trợ giúp xã hội... quy định tại Nghị định này...*”.

c) Tại khoản 2, 3, 4, 5 Điều 2 quy định: “*Các chế độ, chính sách trợ giúp xã hội quy định... tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP áp dụng mức chuẩn trợ giúp xã hội quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định này kể từ ngày 01/7/2024; Đối tượng đang hưởng chế độ, chính sách trợ giúp xã hội theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP được điều chỉnh hưởng chế độ, chính sách trợ giúp xã hội theo mức chuẩn trợ giúp xã hội quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định này kể từ ngày 01/7/2024*”; Chủ tịch UBND cấp huyện chỉ đạo các cơ quan chức năng rà soát danh sách đối tượng

đang hưởng chính sách, quyết định chi trả chế độ chính sách theo mức chuẩn trợ giúp xã hội quy định tại Nghị định này kể từ ngày 01/7/2024; Người đứng đầu cơ sở trợ giúp xã hội... tổ chức thực hiện... theo mức chuẩn trợ giúp xã hội quy định tại Nghị định này kể từ ngày 01/7/2024”.

Căn cứ các quy định nêu trên và để đảm bảo nguyên tắc thực hiện kịp thời chính sách trợ giúp xã hội cũng như quy định về mức chuẩn trợ giúp xã hội là căn cứ xác định mức trợ cấp xã hội, mức hỗ trợ kinh phí... và các mức trợ giúp xã hội khác quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, đề nghị Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình đôn đốc cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 4, 5 Điều 2 Nghị định số 76/2024/NĐ-CP thực hiện chi trả chế độ chính sách theo mức chuẩn trợ giúp xã hội 500.000 đồng quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định này kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 cho các đối tượng quy định tại Nghị quyết số 345/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh (vì thực hiện theo nguyên tắc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn quy định về cùng một vấn đề).

Thứ hai, Trên cơ sở các quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, Nghị định số 76/2024/NĐ-CP và căn cứ các quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì thực hiện việc rà soát nội dung Nghị quyết số 345/2023/NQ-HĐND ngày 22/3/2023 của HĐND tỉnh để tham mưu đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ Nghị quyết số 345/2023/NQ-HĐND cho phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện thực tiễn của địa phương.

Trên đây là nội dung phúc đáp của Sở Tư pháp, trân trọng gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tham khảo./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- PGĐ Sở Trần Thế Tiệm;
- Lưu: VT, PB&TĐTHPL.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Thế Tiệm